

LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

QUYỂN 22

LUẬN VỀ TRÍ (Phần 14)

Các tâm do tùy miên cho nên gọi là tâm có tùy miên, tùy miên ấy là tùy tăng đối với tâm này chăng? Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra luận này?

Đáp: Vì ngăn chặn tông chỉ của người khác để biểu hiện rõ ràng về Chánh lý. Nghĩa là hoặc có người chấp: Chỉ có nên tâm; như Luận giả của Thuyết Nhất Tâm Tương Tục, họ đưa ra cách nói này: Tâm có tùy miên và tâm không có tùy miên, tánh ấy không khác khi Thánh tạo hiện tiền, tánh ấy trái ngược với phiền não chứ không trái với tánh của tâm, vì đối trị phiền não chứ không phải là đối trị tâm; như vật dùng để giặt áo - mài gương - luyện vàng..., trái ngược với những vết bẩn chứ không trái với áo - gương - vàng..., Thánh đạo cũng như vậy. Vả lại, trong thân này nếu lúc Thánh đạo chưa hiện rõ trước mắt, phiền não chưa đoạn thì tâm có tùy miên; lúc Thánh đạo hiện tiền, phiền não đã đoạn thì tâm không có tùy miên. Tâm này tuy lúc có tùy miên và không có tùy miên thì khác nhau, mà tánh chỉ là nên. Như lúc áo chưa giặt - gương chưa mài - vàng đã luyện... thì gọi là áo - gương - vàng... không có vết bẩn, lúc có vết bẩn và không có vết bẩn... tuy có khác nhau, mà tánh thì không có gì khác nhau; tâm cũng như vậy. Vì ngăn chặn cái chấp ấy, mà biểu hiện rõ ràng tâm có tùy miên và tâm không có tùy miên thì tánh ấy đều khác nhau. Hoặc lại có người chấp: Tùy miên không tùy tăng đối với sở duyên, cũng không có nghĩa tùy tăng đối với pháp tương ứng. Như phái Thí Dụ, họ đưa ra cách nói này: Nếu tùy miên tùy tăng đối với sở duyên thì đối với Giới - Địa khác và pháp vô lậu cũng phải tùy tăng, bởi vì sở duyên ấy giống như Giới - Địa của mình; nếu có nghĩa tùy tăng đối với pháp tương ứng, thì phải tùy tăng trong tất cả mọi lúc chưa đoạn và đã đoạn, tương ứng cuối cùng không tách lia nhau

bởi vì giống như tự tánh. Vì ngăn chặn cái chấp ấy, mà biểu hiện các tùy miên đối với sở duyên và pháp tương ứng đều có nghĩa tùy tăng, đối với pháp hữu lậu và pháp tương ứng ở Giới - Địa của mình cho đến lúc chưa đoạn vẫn luôn luôn tùy tăng. Hoặc lại có người chấp: tùy miên chỉ có nghĩa tùy tăng đối với Bồ-đặc-già-la. Như phái Độc Tử Bộ, họ đưa ra cách nói này: Bồ-đặc-già-la gọi là có tùy miên và không có tùy miên, chứ không phải là các pháp như tâm..., bởi vì Bồ-đặc-già-la có ràng buộc và giải thoát. Vì ngăn chặn cái chấp ấy, mà biểu hiện chỉ có tâm... có ràng buộc - có giải thoát mới gọi là có tùy miên và không có tùy miên, chứ không phải là Bồ-đặc-già-la hoàn toàn không có. Vì ngăn chặn các tông chỉ của người khác và biểu hiện rõ ràng về lý không có gì điên đảo như vậy, cho nên soạn ra luận này.

Hỏi: Các tâm do tùy miên cho nên gọi là tâm có tùy miên, tùy miên ấy là tùy tăng đối với tâm này chăng?

Đáp: Hoặc là tùy tăng, hoặc là không tùy tăng. Thế nào là tùy tăng? Nghĩa là tùy miên ấy tương ứng với tâm này chưa đoạn và duyên với tâm này. Thế nào là không tùy tăng? Nghĩa là tùy miên ấy tương ứng với tâm này đã đoạn. Trong này, các tâm là có năm Bộ tâm, nghĩa là tâm do kiến Khổ mà đoạn, cho đến tâm do tương ứng mà đoạn. Tùy miên là có năm Bộ tùy miên, nghĩa là tùy miên do kiến Khổ mà đoạn, cho đến tùy miên do tương ứng mà đoạn. Bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên:

1. Do tùy miên có tánh tùy tăng đối với tâm này.
2. Do tùy miên có tánh đồng bạn đối với tâm này.

Nghĩa là tâm do kiến Khổ mà đoạn, đối với tùy miên do kiến Khổ mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên do kiến Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm do kiến tập mà đoạn, đối với tùy miên do kiến tập mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên do kiến Khổ mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm do kiến Diệt mà đoạn, đối với tùy miên do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm do kiến Đạo mà đoạn, đối với tùy miên do kiến Đạo mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi

là tâm có tùy miên; đối với tùy miên do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm do tu mà đoạn, đối với tùy miên do tu mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên.

Lại nữa, tâm do kiến Khổ mà đoạn có hai loại:

1. Tâm tương ứng với tùy miên biến hành.
2. Tâm tương ứng với tùy miên chẳng phải là biến hành.

Tâm do kiến Tập mà đoạn cũng như vậy. Tâm do kiến diệt mà đoạn có hai loại:

1. Tâm tương ứng với tùy miên duyên hữu lậu.
2. Tâm tương ứng với tùy miên duyên vô lậu.

Tâm do kiến Đạo mà đoạn cũng như vậy. Tâm do tương ứng mà đoạn có hai loại:

1. Tâm nhiễm ô.
2. Tâm không nhiễm ô.

Tâm tương ứng với tùy miên biến hành do kiến Khổ mà đoạn, đối với tùy miên biến hành do kiến Khổ mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên chẳng phải là biến hành do kiến Khổ mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với tùy miên chẳng phải là biến hành do kiến Khổ mà đoạn, đối với tùy miên chẳng phải là biến hành do kiến Khổ mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với tùy miên biến hành do kiến Tập mà đoạn, đối với tùy miên biến hành do kiến Tập mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên chẳng phải là biến hành do kiến Tập mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với tùy miên chẳng phải là biến hành

do kiến Tập mà đoạn, đối với tùy miên chẳng phải là biến hành do kiến Tập mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt mà đoạn, đối với tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên.

Tâm tương ứng với tùy miên duyên vô lậu do kiến Diệt mà đoạn, đối với tùy miên duyên vô lậu do kiến Diệt mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với tùy miên duyên hữu lậu do kiến Đạo mà đoạn, đối với tùy miên duyên hữu lậu do kiến Đạo mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với tùy miên duyên vô lậu do kiến Đạo mà đoạn, đối với tùy miên duyên vô lậu do kiến Đạo mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên duyên hữu lậu do kiến Đạo mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm nhiễm ô do tu mà đoạn, đối với tùy miên do tu mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm không nhiễm ô do tu mà đoạn, đối với tùy miên do tu mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên.

Lại nữa, thuộc cõi Dục với tâm do kiến Khổ mà đoạn có mười loại, đó là tâm tương ứng năm Kiến - Nghi - Ái - Khuể - Mạn - Bất cộng vô minh; tâm do kiến Tập mà đoạn có bảy loại, đó là Tâm tương ứng hai Kiến - Nghi - Ái - Khuể - Mạn - bất cộng vô minh; tâm do kiến Diệt mà đoạn cũng như vậy; tâm do kiến Đạo mà đoạn có tám loại, đó là Tâm tương ứng ba Kiến - Nghi - Ái - Khuể - Mạn - Bất cộng vô minh; tâm do tu mà đoạn có năm loại, đó là Tâm tương ứng Ái - Khuể - Mạn - Bất cộng vô minh và Tâm không nhiễm ô, nghĩa là thiện - hữu - lậu - vô phú vô ký. Tâm tương ứng với Hữu thân kiến, đối với Hữu thân kiến và vô minh tương ứng với nó, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với những tùy miên khác do kiến Khổ mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Như vậy cho đến tâm tương ứng với Mạn do kiến Khổ mà đoạn, nên biết cũng như thế. Tâm tương ứng với Bất cộng vô minh do kiến Khổ mà đoạn, đối với Bất cộng vô minh do kiến Khổ mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với những tùy miên khác do kiến Khổ mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm do kiến Tập mà đoạn, nên biết cũng như vậy. Tâm tương ứng với Tà kiến do kiến Diệt mà đoạn, đối với Tà kiến do kiến Diệt mà đoạn và vô minh tương ứng với nó, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với Nghi do kiến Diệt mà đoạn, nên biết cũng như vậy. Tâm tương ứng với Kiến thủ do kiến Diệt mà đoạn, đối với Kiến thủ do kiến Diệt mà đoạn và vô minh tương ứng với nó, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với những tùy miên duyên hữu lậu còn lại do kiến Diệt mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với Ái - Khuể - Mạn do kiến Diệt mà đoạn, nên biết cũng như vậy. Tâm tương ứng với Bất cộng vô minh do kiến Diệt mà đoạn, với Bất cộng vô minh do kiến Diệt

mà đoạn, đối với Bất cộng vô minh do kiến Diệt mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm do kiến Đạo mà đoạn, nên biết cũng như vậy. Tâm tương ứng với Ái do tu mà đoạn, đối với Ái do tu mà đoạn và vô minh tương ứng với nó, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với những tùy miên còn lại do tu mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm tương ứng với Khuể - Mạn do tu mà đoạn, nên biết cũng như vậy. Tâm tương ứng với Bất cộng vô minh do tu mà đoạn, đối với Bất cộng vô minh do tu mà đoạn, bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên; đối với những tùy miên còn lại do tương ứng mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Tâm không nhiễm ô do tu mà đoạn, đối với tùy miên do tương ứng mà đoạn và tùy miên biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn, bởi vì nên quan hệ cho nên gọi là tâm có tùy miên, đó là tánh tùy tăng; đối với những tùy miên khác vì không có hai quan hệ cho nên chẳng phải là tâm có tùy miên. Như nói về cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc nên biết cũng như vậy. Đó gọi là Tỳ Bà Sa tóm lược ở nơi này. Như vậy đã nói về năm Bộ tùy miên của ba cõi đối với năm Bộ tâm của tùy miên đối với ba cõi này, nếu chưa đoạn thì tùy tăng tùy thuận lẫn nhau mà tăng trưởng cho nên tùy miên tăng thêm sự ràng buộc đối với tâm; nếu đã đoạn thì không tùy tăng-không tùy thuận với nhau, vì chẳng phải là tăng trưởng cho nên tùy miên không có sự ràng buộc đối với tâm. Nhưng ở phần vị chưa đoạn thì tâm đối với tùy miên tương ứng và tùy miên sở duyên đều được kiến lập tên gọi là có tùy miên, bởi vì tương ứng thì có đủ hai quan hệ, duyên ràng buộc tâm chỉ là tùy tăng. Nếu ở phần vị đã đoạn thì tâm này chỉ đối với tùy miên tương ứng có thể được kiến lập tên gọi là có tùy miên, chứ không phải là tùy miên sở duyên ràng buộc tâm kia đến trước vì không có tùy tăng, bởi vì tùy miên tương ứng vẫn còn cánh đồng bạn đối với tâm.

Hỏi: Tại sao tâm đối với tùy miên tương ứng đã đoạn-chưa đoạn đều được kiến lập tên gọi là có tùy miên, đối với tùy miên sở duyên chỉ

ở phần vị chưa đoạn mới có thể được kiến lập tên gọi có tùy miên chứ không phải là ở phần vị đã đoạn?

Đáp: Từ trước đến nay đã nói tâm đối với tùy miên bởi vì hai quan hệ cho nên gọi là có tùy miên, nên là tánh tùy tăng, hai là tánh đồng bạn. Tùy miên tương ứng nếu ở phần vị chưa đoạn, thì bởi vì hai quan hệ cho nên tâm ở phần vị ấy kiến lập tên gọi có tùy miên; nếu ở phần vị đã đoạn, thì tùy miên tương ứng đối với tâm này tuy không có tánh tùy tăng mà có tánh đồng bạn, cho nên vẫn có thể kiến lập tên gọi có tùy miên. Tùy miên sở duyên nếu ở phần vị chưa đoạn, thì đối với tâm chỉ có tánh tùy tăng, cho nên tâm ở phần vị ấy kiến lập kiến lập tên gọi có tùy miên; nếu ở phần vị đã đoạn thì hai quan hệ đều không có, cho nên tâm ở phần vị ấy không còn có thể kiến lập tên gọi có tùy miên.

Hỏi: Nếu tùy miên tương ứng đối với tâm tương ứng, hoặc ở phần vị chưa đoạn vốn có tánh tùy tăng và tánh đồng bạn, hoặc ở phần vị đã đoạn tuy không có tánh tùy tăng mà có tánh đồng bạn, thì tâm luôn luôn đối với tùy miên tương ứng gọi là có tùy miên; tùy miên sở duyên đối với tâm sở duyên, hoặc ở phần vị chưa đoạn có tánh tùy tăng và tánh sở duyên, hoặc ở phần vị đã đoạn tuy không có tánh tùy tăng mà có tánh sở duyên, tại sao tâm đối với tùy miên sở duyên không luôn luôn kiến lập tên gọi có tùy miên?

Đáp: Tùy miên tương ứng đối tâm tương ứng rất gần gũi với nhau, mọi quan hệ đều như nhau, không thể tách rời nhau, như con dê với bộ da của nó, cho nên hay chưa đoạn vẫn luôn luôn gọi là có nhau; tùy miên sở duyên cùng với tâm sở duyên không phải là rất gần gũi, mọi quan hệ không như nhau, chưa từng hòa hợp với nhau, nếu lúc chưa đoạn thì do tánh tùy tăng mà có thể nói là có nhau, nếu ở phần vị đã đoạn thì rất cách biệt cho nên cho nên không nói là có nhau. Trong này, tên gọi về có là dựa vào sự gần gũi hết sức mà kiến lập, chứ không phải là giống như kiến lập tên gọi có sở duyên... Tôn giả Thề Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Tùy miên tương ứng vốn là tâm nhiễm ô, tùy miên sở duyên thì không như vậy. Lại nữa, bởi vì tùy miên tương ứng không tách rời tâm, tùy miên sở duyên thì không như vậy. Lại nữa, bởi vì tùy miên tương ứng che phủ tâm, tùy miên sở duyên thì không như vậy. Lại nữa, bởi vì tùy miên tương ứng tùy tâm chuyển, tùy miên sở duyên thì không như vậy. Lại nữa, bởi vì tùy miên tương ứng nhiễu loạn tâm, tùy miên sở duyên thì không như vậy. Lại nữa, bởi vì tùy miên tương ứng và tâm tương ứng chung nên sở y-chung nên sở duyên - chung nên hành tướng - chung nên quả - chung nên đẳng lưu - chung nên dị thực, cùng

sinh - cùng trú - cùng dị - cùng diệt, hết sức gần gũi với nhau, tùy miên sở duyên thì không như vậy”. Đại đức nói rằng: “Tùy miên tương ứng làm cho tâm tương ứng càng cường-hung hãn thêm, người trí quở trách chán ngán khó có thể tách ra được, tùy miên sở duyên đối với tâm sở duyên thì không có sự việc này”. Tôn giả Diêu Âm đưa ra cách nói như vậy: “Tùy miên tương ứng khiến cho tâm phát khởi nhiễm ô giống như khói lửa nhất định chướng ngại đến Thánh quả, tùy miên sở duyên đối với tâm sở duyên thì không có sự việc này”. Tôn giả Giác Thiên đưa ra cách nói như vậy: “Tùy miên tương ứng khiến cho tâm tương ứng mê lầm không rõ ràng đối với cảnh sở duyên, tùy miên sở duyên không có sự việc này đối với tâm sở duyên”. Bởi vì các loại nhân duyên như vậy, cho nên tùy miên tương ứng ở phần vị đoạn hay chưa đoạn vẫn luôn luôn khiến cho tâm có được tên gọi là tùy miên, nếu ở phần vị đã đoạn thì không gọi là có tùy miên.

Hỏi: Giả sử tùy miên tùy tăng đối với tâm thì tâm này chỉ do tùy miên ấy mà gọi là tâm có tùy miên chăng?

Đáp: Hoặc là do tùy miên ấy chứ không phải là tùy miên khác? Nghĩa là tâm này chưa đoạn. Thế nào là do tùy miên ấy và tùy miên khác? Nghĩa là Khổ trí đã sinh-Tập trí chưa sinh, như tùy miên sở duyên củ tâm do kiến Khổ mà đoạn-do kiến Tập mà đoạn. Trong này, do tùy miên ấy chứ không phải là tùy miên khác, nghĩa là tâm có tùy miên chỉ do tùy miên ấy tùy tăng đối với tâm cho nên gọi là tâm có tùy miên, chứ không phải là do tùy miên khác không tùy tăng đối với tâm mà gọi là tâm có tùy miên; nghĩa là tâm này chưa đoạn, ấy là nếu tâm chưa đoạn thì chắc chắn chỉ do tùy miên ấy tùy tăng đối với tâm cho nên gọi là tâm có tùy miên, chứ không phải là do tùy miên khác không tùy tăng đối với tâm mà gọi là tâm có tùy miên.

Có người nói: Văn này nên nói như vậy: Nghĩa là vốn có ràng buộc ấy là các tâm nhiễm ô. Người ấy không nên nói như thế, bởi vì vốn có ràng buộc - không vốn có ràng buộc, tâm có nhiễm ô - tâm không có nhiễm ô đều có thể như vậy; chỉ nên nói như vậy: Nghĩa là tâm này chưa đoạn, các tâm chưa đoạn gọi là có tùy miên, chỉ do tùy miên tùy tăng đối với chứ không phải là do tùy miên khác.

Do tùy miên ấy và tùy miên khác, nghĩa là tâm có tùy miên do tùy miên ấy tùy tăng đối với tâm cho nên gọi là tâm có tùy miên; và do tùy miên khác không tùy tăng đối với tâm cho nên gọi là tâm có tùy miên; nghĩa là Khổ trí đã sinh..., ấy là tâm có tùy miên do kiến Khổ mà đoạn. Lúc bấy giờ, bởi vì tùy miên biến hành ấy tùy tăng đối với tâm do kiến

Tập mà đoạn cho nên gọi là tâm có tùy miên, và bởi vì tùy miên tương ứng khác không tùy tăng đối với tâm do kiến Khổ mà đoạn cho nên gọi là tâm có tùy miên. Như vậy tức là nói tâm do kiến Khổ mà đoạn, ở trong phần vị này do tùy miên ấy của Bộ khác tùy tăng đối với tâm, và do tùy miên khác của Bộ mình không tùy tăng đối tâm, cho nên gọi là tâm có tùy miên.

Hỏi: Tại sao trong này, tùy miên của Bộ khác gọi là Bỉ (ấy), tùy miên của Bộ mình gọi là Dư (khác)?

Đáp: Bởi vì trước đây hỏi rằng “Giả sử tùy miên tùy tăng đối với tâm thì tâm này chỉ do tùy miên ấy mà gọi là tâm có tùy miên chẳng”, cho nên nay đáp rằng “Tâm do kiến Khổ mà đoạn, ở trong phần vị này không phải là chỉ vì tùy miên biến hành ấy tùy tăng đối với tâm này do kiến Tập mà đoạn, cho nên gọi là tâm có tùy miên; cũng bởi vì tùy miên tương ứng khác không tùy tăng đối với tâm này do kiến Khổ mà đoạn, cho nên gọi là tâm có tùy miên. Như vậy tức là nói ngay vấn đề đã hỏi thì gọi là Bỉ, không phải là vấn đề chính thức được hỏi thì gọi là Dư; tùy miên của Bộ khác vào lúc bấy giờ chưa đoạn, bởi vì tùy tăng cho nên đó là vấn đề chính đã hỏi, tùy miên của Bộ mình vào lúc bấy giờ đã đoạn, không còn tùy tăng cho nên không phải là vấn đề chính được hỏi đến.

Có người nói: Tùy miên của Bộ mình lúc bấy giờ chuyển biến rất khác với phần vị trước đây, cho nên nói đó là Dư, nghĩa là trước đây chưa đoạn mà nay đã đoạn. Có người nói: Tùy miên của Bộ mình trước kia được tự tại tùy theo ý muốn mà làm, nay đã đoạn cho nên không được tự tại, không có gì có thể làm được cho nên nói là Dư. Có người nói: Tùy miên của Bộ mình trước đây thành tự, nay không thành tự cho nên nói là Dư. Có người nói: Tùy miên của Bộ mình nay bị Thánh đạo đoạn diệt tận cùng rất khác với trước kia, cho nên nói đó là Dư. Có người nói: Tùy miên của Bộ mình đã bị Thánh đạo chọn lựa tách biệt để nhanh chóng đoạn trừ, không giống như trước đây cùng với bốn Bộ khác đồng thời dần dần đoạn mà trừ, cho nên nói là Dư (Dư có nghĩa là còn lại và khác, Bỉ có nghĩa là chính nó).

Hỏi: Tâm do tu mà đoạn cũng có nghĩa này, nghĩa là đoạn nên phẩm cho đến tám phẩm thì tâm nhiễm đã đoạn; do tùy miên ấy chưa đoạn và tùy miên khác đã đoạn gọi là có tùy miên, tại sao không nói đến?

Đáp: Đây là ý của người soạn luận muốn như vậy... lại nữa, cần phải nói mà không nói đến, thì nên biết là nghĩa này có khác. Lại nữa, nếu Bộ khác là Bỉ - Bộ khác là Dư, thì trong này nói đó là tâm do tu mà

đoạn, tuy có nghĩa này mà Bộ mình là Bỉ - Bộ mình là Dư cho nên ở đây không nói. Lại nữa, trong này chỉ nói đoạn rồi cuối cùng không còn lui sụt là tâm do tu mà đoạn, tuy có nghĩa này mà nó đoạn hết, hoặc là có trở lại lui sụt, cho nên không nói đến.

Hỏi: Các tùy miên thì thế nào là tùy tăng đối với sở duyên, thế nào là tùy tăng đối với tương ứng?

Đáp: Các Sư Tây phương đưa ra cách nói như vậy: Bởi vì tánh hệ phược cho nên tùy tăng đối với sở duyên, bởi vì tánh đồng bạn cho nên tùy tăng đối với tương ứng. Các luận Sư của nước ca - thấp - di - la nói: Đối với cảnh sở duyên thì hành tướng khác nhau mà tùy theo cái chấp tăng thêm, cho nên gọi là tùy tăng đối với sở duyên; đối với pháp tương ứng thì làm cho giống như sai lầm của mình mà tùy thuận tăng thêm, cho nên gọi là tùy tăng đối với tương ứng. Có Sư khác nói: Các tùy miên tùy tăng đối với sở duyên như đối với tương ứng, tùy tăng đối với tương ứng như đối với sở duyên.

Hỏi: Nếu như vậy thì luận Phẩm Loại Túc nói phải thông hiểu thế nào? Như nói: “Thế nào là tùy miên tùy tăng của Dục tham? Nghĩa là đáng yêu - đáng vui - đáng mừng - vừa ý. ” Tùy miên ấy không có nghĩa tự động duyên đối với tương ứng, vì sao cũng nói là có đáng yêu...?

Đáp: Tùy miên ấy biểu hiện tướng tham, nghĩa là tùy miên Dục tham có các tướng như đáng yêu..., cho nên nói như thế, chứ không biểu hiện về tướng sở duyên - tướng tương ứng. Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Bởi vì bốn sự việc cho nên nói các tùy miên có nghĩa tùy tăng:

1. Rơi vào ác ý, như trong đại chúng có nên người làm điều xấu xa để cho nhiều người nơi ấy đều rơi vào ý xấu xa; như vậy ở trong nên phẩm tương ứng khởi lên nên tùy miên, liền khiến cho tâm - tâm sở pháp của phẩm này đều rơi vào ý xấu xa.

2. Như lửa nóng, như đưa sắt nóng vào trong chậu nước nhỏ, chậu và nước trong chậu đều nóng lên; như vậy ở trong pháp của nên phẩm tâm khởi lên nên phiền não, liền khiến cho tất cả tâm - tâm sở pháp đều trở thành phiền não bức bách.

3. Như khói bụi, như khói bụi dơ bẩn đã dính vào áo quần, thì áo quần đều trở thành dơ bẩn; như vậy trong phẩm tâm có nên tùy miên thì cả phẩm tâm đều trở thành nhiễm ô.

4. Đáng chê trách ghét bỏ, như trong Tăng chúng có nên người phạm lỗi thì cả chúng đều bị chê trách; như vậy trong phẩm tâm có nên tùy miên thì cả phẩm tâm đều đáng chê trách ghét bỏ. ” Như đối với

tương ứng có bốn sự việc này cho nên gọi là tùy tăng, đối với cảnh sở duyên cũng tăng bốn sự việc này cho nên gọi là tùy tăng, nghĩa là nếu sở duyên tăng trưởng bốn sự việc này thì nói là phiền não tùy tăng đối với sở duyên.

Hỏi: Tùy miên của quá khứ - vị lai cũng tùy tăng hay không?

Đáp: Tùy miên ấy cũng tùy tăng. Nếu tùy miên ấy không tùy tăng, thì tâm không nhiễm ô ở phần vị hiện đang trước mắt sẽ không có tùy miên, tức là trái với kinh nói như nói: “Đức Phật bảo với Kết - man - mầu: Trẻ sơ sinh đang còn nằm ngửa, hãy còn không có thể biết được cảnh dục hơn - kém, hướng hồ có thể khởi lên Dục tham ràng buộc tâm, nhưng mà vẫn bị tùy miên Dục tham ràng buộc”.

Hỏi: Quá khứ - vị lai đã không có tác dụng, thì tại sao có thể nói là tùy miên tùy tăng?

Đáp: Bởi vì nó có thể khởi lên, nhất định hiện rõ trước mắt, như lửa không hiện rõ ra mà có thể bốc lên khói. Tôn giả Diêu Âm nói như vậy: “Tuy nó không có tác dụng chọn lấy cảnh, mà đối với sở duyên và pháp tương ứng thì nó có công năng ràng buộc như hiện tại, cho nên tùy miên ấy có nghĩa tùy tăng.” Tôn giả Thiết-ma-đạt-ma nói rằng: Do nắm quan hệ cho nên có thể nói tùy miên quá khứ - vị lai có nghĩa tùy tăng:

1. Vì nhân của nó chưa hết.
2. Vì nó có thể chưa đoạn.
3. Vì chưa chuyển sở y của nó.
4. Vì chưa biết sở duyên của nó.
5. Vì chưa có được pháp đối trị với nó.

Hỏi: Các tâm do tùy miên cho nên gọi là tâm có tùy miên, tùy miên ấy sẽ đoạn đối với tâm này chăng?

Đáp: Hoặc sẽ đoạn, hoặc không thể đoạn. Thế nào là sẽ đoạn? Nghĩa là tùy miên ấy duyên với tâm này. Thế nào là không thể đoạn? Nghĩa là tùy miên ấy tương ứng với tâm này. Trong này biểu hiện rõ ràng tùy miên đối với cảnh sở duyên thì có thể nói là sẽ đoạn chứ không phải là đối với tương ứng. Nghĩa là đối với sở duyên thì có thể kềm chế phiền não làm cho không hiện khởi tạo ra những sai lầm, chứ không phải là đối với tương ứng mà có thể kềm chế phiền não làm cho không còn tương ứng với các tâm, cho nên đối với sở duyên thì có thể nói là sẽ đoạn chứ không phải là đối với tương ứng.

Có người nói: Văn này nên nói như vậy: “Thế nào là sẽ đoạn? Nghĩa là tùy miên ấy duyên với tâm này chưa đoạn. Thế nào là không

thể đoạn? Nghĩa là tùy miên ấy duyên với tâm này đã đoạn và tương ứng với tâm này.” Người ấy nói không hợp lý, nguyên có thể nào? Bởi vì trước đây hỏi các tâm do tùy miên cho nên gọi là tâm có tùy miên, tùy miên ấy sẽ đoạn đối với tâm này hay không? Nay chỉ cần nói: “Thế nào là sẽ đoạn? Nghĩa là tùy miên ấy duyên với tâm này.” Đối với nghĩa đã đầy đủ, đầu cần phải nói thêm là chưa đoạn. Nếu tùy miên đã đoạn thì tâm không do nó mà gọi là có tùy miên, thì không phải là vấn đề đã hỏi, vì vậy không cần phải nói thêm là chưa đoạn. Vả lại, “Duyên với tâm này đã đoạn và...”, nói theo lý thì không cần phải nói duyên tâm tùy miên, bởi vì nếu đã đoạn thì không cần phải là vấn đề đã hỏi, mà chỉ cần nói: “Thế nào là không thể đoạn? Nghĩa là tùy miên ấy tương ứng với tâm này.” Nghĩa ấy đã đầy đủ. Nhưng mà trong này nói các tùy miên đối với sở duyên thì có thể đoạn chứ không phải là đối với tương ứng, là dựa vào nghĩa của tâm gọi là có tùy miên mà nói, chứ không dựa vào nghĩa tùy tăng để nói, bởi vì nghĩa tùy tăng đều có thể đoạn.

Hỏi: Các tùy miên do đâu sẽ đoạn?

Đáp: Do sở duyên. Trước đã biểu hiện về nghĩa, nay nêu rõ vấn đề ấy, nghĩa là các tùy miên do lực đối trị khiến cho nó đối với cảnh không còn khởi lên sai lầm, thì có thể nói là sẽ đoạn; như người ngăn cản con cái không để cho chúng tiếp tục đi vào quán rượu - nhà chứa - sòng bạc - rạp hát... Nếu làm cho tùy miên tách rời pháp tương ứng, thì điều này không hề có, vì vậy nói là tùy miên đối với pháp tương ứng không có nghĩa của đoạn.

Ông nói tùy miên do sở duyên mà sẽ đoạn chẳng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu như vậy thì các tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn, tùy miên ấy dựa vào đâu mà sẽ đoạn? Nếu nói đoạn ở đây - đoạn ở kia thì đều phi lý!

Đáp: tùy miên duyên vô lậu do kiến Diệt-Đạo mà đoạn, dựa vào sở duyên mà đoạn, bởi vì cái này đoạn cho nên cái kia cũng đoạn. Trong này ý nói: Cần phải nhờ vào Tuệ mà nhận thức rõ phiền não sở duyên thì tùy miên mới đoạn, để thành tựu lý này cho nên dùng cách hỏi-đáp chất vấn làm cho thông hiểu (Phương pháp Vấn-Đáp-Nạn-Thông).

Hỏi: Ông nói tùy miên do sở duyên mà sẽ đoạn chẳng? Câu hỏi này trước đây tuy nói lược qua mà chưa thẩm định rõ ràng, nếu không thẩm định tông chỉ của người mà cho phép nói về sai lầm của người, thì điều này không hề có. Trả lời đúng như vậy, là trả lời rằng cần phải nhờ

vào Tuệ mà nhận thức rõ phiền não sở duyên thì tùy miên mới đoạn, lý ấy đã được quyết định, càng không có ý nghĩa nào khác, cho nên nói là đúng như vậy. Nếu như vậy thì các tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn, tùy miên ấy dựa vào đâu mà sẽ đoạn? Nếu nói đoạn ở đây-đoạn ở kia thì đều phi lý, đây là chất vấn. Ý chất vấn ấy nói rằng tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn thì dựa vào đâu mà sẽ đoạn? Nếu nói nhờ vào Tuệ mà nhận thức rõ Khổ - Tập này cho nên có thể đoạn, thì lý ấy không đúng, bởi vì lúc nhận thức rõ Khổ - Tập thì tùy miên này chưa đoạn. Nếu nói nhờ vào Tuệ mà nhận thức rõ Diệt - Đạo kia cho nên có thể đoạn, thì lý cũng không đúng, bởi vì Diệt - Đạo chẳng phải là cảnh sở duyên này. Trả lời rằng tùy miên duyên vô lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn, dựa vào sở duyên mà đoạn, bởi vì cái này đoạn cho nên cái kia cũng đoạn, thì đây là thông tỏ. Ý thông tỏ này nói tùy miên duyên hữu lậu do Kiến Diệt - Đạo mà đoạn nhờ vào tùy miên duyên vô lậu mà được sinh trưởng, lúc nhận thức rõ Diệt - Đạo thì tùy miên duyên vô lậu này đoạn, cho nên tùy miên duyên vô lậu ấy do kiến Diệt - Đạo mà đoạn, cũng tùy theo mà đoạn; như người bệnh ốm yếu nhờ vào cây gậy mà đứng, rời bỏ cây gậy liền ngã nhào, vấn đề này cũng như vậy.

Hỏi: Trước đây xác định tông chỉ nói rằng cần phải nhờ vào Tuệ mà nhận thức rõ phiền não sở duyên thì tùy miên mới đoạn, nay đã thông tỏ lại nói rằng sở duyên đoạn cho nên năng duyên cũng tùy theo mà đoạn, lẽ nào không trái ngược nhau ư? Như trái nòng vào cây thì cây lay động trái hãy còn rụng, hướng hồ cây nghiêng đổ mà trái không rơi rụng hay sao? Vấn đề này cũng như vậy.

Đáp: Vả lại, trước đây đã nói cần phải nhờ vào Tuệ mà nhận thức rõ phiền não sở duyên thì tùy miên mới đoạn, là không nói cần phải nhờ vào Tuệ mà đoạn phiền não sở duyên thì tùy miên mới đoạn, mà chỉ nói cần phải nhờ vào Tuệ mà nhận thức rõ tất cả phiền não sở duyên thì tùy miên mới đoạn, cho nên không trái ngược nhau. Nghĩa là nhờ vào Tuệ mà nhận thức rõ duyên vô lậu - phiền não sở duyên và Diệt - Đạo, cho nên tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn cũng đoạn. Căn cứ vào nghĩa lý này cho nên Khổ pháp nhẫn và Tập pháp nhẫn có năng lực đoạn tùy miên biến hành trên duyên, Diệt trí và Đạo trí trong phần vị tu đạo có năng lực đoạn Hoặc (phiền não) do tu mà đoạn của chín địa.

Có Sư khác nói: Nhờ vào sở duyên cho nên tùy miên đoạn, là ý biểu hiện phiền não sở duyên đoạn cho nên tùy miên mới đoạn. Để

thành tựu lý này cho nên dùng cách hỏi - đáp chất vấn làm cho thông hiểu. Ông nói tùy miên do sở duyên mà sẽ đoạn chăng? Trả lời đúng như vậy. Nếu như vậy thì các tùy miên duyên vô lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn, tùy miên ấy dựa vào đâu mà sẽ đoạn? Nếu nói bởi vì tương ứng mà đoạn cho nên tùy miên đoạn, thì lý ấy không đúng, bởi vì trước đây nói tùy miên chẳng phải là đối với tương ứng mà có thể nói là đoạn. Nếu nói bởi vì sở duyên ấy đoạn cho nên tùy miên đoạn thì lý cũng không đúng, bởi vì sở duyên là Diệt - Đạo không có những sai lầm thì không có thể đoạn. Trả lời: Tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn đã đoạn cho nên tùy miên sở duyên này cũng đoạn theo.

Hỏi: Trước đây xác định tông chỉ nói rằng sở duyên đoạn cho nên tùy miên mới đoạn, nay nói phiền não năng duyên đoạn cho nên tùy miên mới đoạn, lẽ nào không trái ngược nhau hay sao?

Đáp: Không có gì trái ngược nhau cả, nghĩa là tùy miên duyên vô lậu dựa vào tùy miên duyên hữu lậu mà được sinh trưởng, nhờ cái kia duy trì tiếp nhận mà cái này được nối tiếp nhau, cái kia đoạn sự duy trì thì cái này cũng đoạn theo. Như thân - cành... của cây dựa vào gốc rễ mà đứng vững, nếu chặt đứt gốc rễ của cây thì thân - cành đều đổ theo. Vấn đề này cũng như vậy. Cách nói ấy không hợp lý, bởi vì trái với tông chỉ trước đây. Văn của bản luận này vốn có sự chất vấn và thông tỏ khác nhau, vì có lúc sở duyên đoạn mà năng duyên chưa đoạn, có lúc năng duyên đoạn mà sở duyên chưa đoạn.

Hoặc lại có người nói: Nhờ vào sở duyên cho nên tùy miên đoạn, là ý nói rằng cần phải nhờ vào Đạo có sở duyên thì tùy miên mới đoạn. Cách nói ấy không hợp lý, bởi vì Đức Thế Tôn nói: “Như vậy tám chi Thánh đạo có năng lực đoạn trừ những khổ đau của quá khứ - vị lai - hiện tại, loại bỏ làm cho thay đổi - xa lìa tất cả không còn nhiễm ô - đạt được Niết-bàn tịch tĩnh.” Vì vậy nên nói: Đạo có sở duyên hay Đạo không có sở duyên đều có năng lực đoạn trừ phiền não. Vả lại, ở phần sau nói thì hoặc là chất vấn, hoặc là không tỏ đều không tương ứng, cho nên cách nói ấy không hợp lý.

Tôn giả Thiết-ma-đạt-đa nói rằng: “Do bốn quan hệ mà các tùy miên đoạn diệt:

1. Bởi vì sở duyên đoạn, như tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn.
2. Bởi vì năng duyên đoạn, như tùy miên duyên với Giới khác.
3. Bởi vì năng duyên và sở duyên đều đoạn, như tùy miên chẳng phải là biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn.

4. Bởi vì có được đối trị, như những tùy miên khác hẳn có được pháp đối trị thì nó sẽ đoạn.”

Tôn giả Thế Hữu đưa ra cách nói như vậy: “Do năm quan hệ mà các tùy miên đoạn diệt:

1. Nhận thức rõ sở duyên cho nên đoạn, như tùy miên duyên vô lậu và tùy miên biến hành duyên với Giới của mình.

2. Sở duyên cho đoạn cho nên đoạn, như tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn.

3. Năng duyên đoạn cho nên đoạn, như tùy miên biến hành duyên với Giới khác.

4. Năng duyên và sở duyên đều đoạn cho nên đoạn, như tùy miên không phải là biến hành do kiến Khổ - Tập mà đoạn.

5. Có được đối trị cho nên đoạn, như tùy miên do tu mà đoạn.”

Hỏi: Giả sử tùy miên sẽ đoạn đối với tâm, thì tâm này chỉ do tùy miên ấy cho nên gọi là tâm có tùy miên chăng?

Đáp: Hoặc là do tùy miên ấy chứ không phải là tùy miên khác, hoặc là do tùy miên ấy và tùy miên khác. Thế nào là do tùy miên ấy chứ không phải là tùy miên khác? Nghĩa là tâm không nhiễm ô do tu mà đoạn. Thế nào là do tùy miên ấy và tùy miên khác? Nghĩa là tâm nhiễm ô. Trong này, không nhiễm ô là do chọn lấy khác với nhiễm ô. Do tu mà đoạn là chọn lấy khác với vô lậu, nghĩa là tâm thiện hữu lậu và tâm vô phú vô ký. Tâm này do tùy miên ấy, là do tùy miên tùy tăng duyên với tâm này, cho nên gọi là tâm có tùy miên; không phải là tùy miên khác, nghĩa là không phải do tùy miên tương ứng mà gọi là tâm có tùy miên, bởi vì tâm này không có tùy miên tương ứng. Tâm nhiễm ô do tùy miên ấy, là do tùy miên tùy tăng duyên với tâm này, cho nên gọi là tâm có tùy miên; và tùy miên khác, nghĩa là do những tùy miên tương ứng khác, cho nên gọi là tâm có tùy miên.

Hỏi: Vì sao trong này tùy miên sở duyên thì nói là Bỉ (ấy), còn tùy miên tương ứng lại nói là Dư (khác)?

Đáp: Bởi vì trước đây hỏi rằng “Giả sử tùy miên sẽ đoạn đối với tâm, thì tâm này chỉ do tùy miên ấy cho nên gọi là tâm có tùy miên chăng? “Trước đây nói tùy miên chỉ có nghĩa sẽ đoạn đối với sở duyên chứ không phải là đối với tương ứng, vì vậy nói là Bỉ. Bởi vì chỉ nói đến tùy miên sở duyên sẽ đoạn, ngay nơi tùy miên này là vấn đề chính để hỏi cho nên nói là Bỉ, tùy miên tương ứng không phải là vấn đề chính đã hỏi đến cho nên nói là Dư.

Hỏi: Vì sao lại đưa ra cách hỏi - đáp như vậy?

Đáp: Bởi vì làm cho người nghi ngờ có được sự quyết định. Nghĩa là hoặc có người nghi rằng chỉ có tùy miên sẽ đoạn, bởi vì tâm do tùy miên ấy mà gọi là có tùy miên; tùy miên tương ứng thì không thể là sẽ đoạn, bởi vì tâm không do tùy miên ấy mà gọi là có tùy miên? Muốn làm cho mỗi nghi ngờ này có được quyết định, cho nên biểu hiện tâm nhiễm ô cũng do tùy miên ấy mà gọi là có tùy miên. Hoặc lại có người nghi rằng: Tùy miên tương ứng cũng sẽ có thể đoạn? Vì vậy nay lại biểu hiện tùy miên tương ứng không có nghĩa sẽ đoạn. Hoặc lại có người nghi rằng: Tâm đối với tùy miên mà gọi là có, vì chỉ dựa vào tánh tùy tăng? Vì vậy nay lại biểu hiện rõ ràng là dựa vào tánh đồng bạn, nghĩa là tâm không có nhiễm ô chỉ dựa vào tánh tùy tăng gọi là có tùy miên; nếu tâm nhiễm ô thì dựa vào cả hai tánh.

Hỏi: Có thể có tùy miên đoạn mà Tuệ không nhận thức rõ sở duyên của nó chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt:

1. Có lúc tùy miên đoạn mà Tuệ không nhận thức rõ sở duyên của nó, nghĩa là lúc các dị sinh là nhiễm của cõi Dục cho đến là nhiễm của Vô sở hữu xứ, đoạn tùy miên duyên với Địa trên và tùy miên duyên vô lậu; hoặc là các Thánh giả vào lúc hiện quán Khổ - Tập đế của cõi Dục, đoạn tùy miên duyên với cõi khác, lúc hiện quán Diệt - Đạo đế, đoạn tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn, dùng Diệt trí - Đạo trí là tất cả tùy miên do tu mà đoạn.

2. Có lúc Tuệ nhận thức rõ sở duyên của nó mà tùy miên không đoạn, nghĩa là lúc các dị sinh là nhiễm của cõi Dục cho đến là nhiễm của Vô sở hữu xứ, tùy miên của các phẩm trước - sau đã đoạn; lúc là nhiễm của Tĩnh lự thứ nhất cho đến là nhiễm của Vô sở hữu xứ, từ cõi Dục cho đến Thức vô biên xứ vốn có tùy miên duyên với Địa khác. Hoặc là các Thánh giả vào lúc hiện quán Khổ - Tập đế của cõi Sắc - Vô sắc, thì cõi Dục vốn có tùy miên duyên với cõi khác; lúc hiện quán Khổ đế, thì tùy miên duyên với cõi của mình do kiến Tập mà đoạn, tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn và tất cả tùy miên do tu mà đoạn; lúc hiện quán Tập đế, thì tùy miên duyên với cõi của mình do kiến Khổ mà đoạn, tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn và tất cả tùy miên do tu mà đoạn; lúc dùng Khổ trí - Tập trí và Thế tục trí là nhiễm do tu mà đoạn, thì tùy miên duyên hữu lậu do kiến mà đoạn và tùy miên các phẩm trước - sau do tu mà đoạn; lúc dùng Diệt trí - Đạo trí là nhiễm do tu mà đoạn, thì tùy miên duyên vô lậu, và tất cả tùy miên khác của hết thủy dị sinh - Thánh giả, lúc không đoạn phiền

não mà nhận thức rõ cảnh sở duyên của phiền não.

3. Có lúc tùy miên đoạn mà Tuệ cũng nhận thức rõ sở duyên của nó, nghĩa là lúc các dị sinh lìa nhiễm của cõi Dục cho đến lìa nhiễm của Vô sở hữu xứ, vốn có tùy miên của phẩm mình duyên với Địa của mình. Hoặc là lúc các Thánh giả hiện quán Khổ - Tập đế, thì tùy miên duyên với cõi của mình do kiến Khổ - Tập mà đoạn; lúc hiện quán Diệt - Đạo đế, thì tùy miên duyên vô lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn; lúc dùng Khổ trí - Tập trí và Thế tục trí lìa nhiễm do tu mà đoạn, thì tùy miên của phẩm mình - địa mình do tu mà đoạn.

4. Có lúc tùy miên không đoạn mà Tuệ cũng không nhận thức rõ sở duyên của nó, nghĩa là trừ ra những tướng trước.

Hỏi: Có thể có trong nên sát-năng, tùy miên đoạn mà Tuệ không nhận thức rõ sở duyên của nó chăng?

Đáp: Nên làm thành bốn câu phân biệt, nhưng mà có nhiều phần vị, nghĩa là phần vị Khổ - Tập pháp trí nhãn và phần vị Diệt - Đạo pháp loại trí nhãn đều có bốn câu phân biệt. Bốn câu phân biệt của phần vị Khổ pháp trí nhãn: Câu thứ nhất, nghĩa là tùy miên duyên với cõi khác do kiến Khổ mà đoạn của cõi Dục; câu thứ hai, nghĩa là tùy miên duyên với cõi mình do kiến Tập mà đoạn của cõi Dục, tùy miên duyên hữu lậu do kiến Diệt - Đạo mà đoạn, và tùy miên do tu mà đoạn thuộc cõi Dục; câu thứ ba, nghĩa là tùy miên duyên với cõi mình do kiến Khổ mà đoạn thuộc cõi Dục; câu thứ tư, nghĩa là trừ ra những tướng trước. Phần vị Tập pháp trí nhãn tùy theo sự thích ứng của phần vị, có bốn câu phân biệt cũng như vậy.

Phần vị Diệt - Đạo pháp loại trí nhãn, nếu tong phần vị dị sinh trước đã lìa nên phần nhiễm của cõi Dục, và đối với bảy Địa trên hoặc lìa nên phần - hoặc lìa toàn phần, thì có thể làm thành bốn câu phân biệt. Bốn câu phân biệt của phần vị Diệt pháp trí nhãn: Câu thứ nhất, nghĩa là tùy miên duyên hữu lậu thuộc cõi Dục do kiến Diệt mà đoạn trước đây chưa lìa; câu thứ hai, nghĩa là tùy miên duyên vô lậu thuộc cõi Dục do kiến Diệt mà đoạn trước đây đã lìa; câu thứ ba, nghĩa là tùy miên duyên vô lậu thuộc cõi Dục do kiến Diệt mà đoạn trước đây chưa lìa; câu thứ tư, nghĩa là tùy miên duyên hữu lậu thuộc cõi Dục do kiến Diệt mà đoạn trước đây đã lìa, hoặc là trừ ra những tướng trước. Phần vị Diệt loại trí nhãn và phần vị Đạo pháp loại trí nhãn tùy theo sự thích ứng của phần vị, có bốn câu phân biệt cũng như vậy. Nếu lúc các dị sinh lìa nhiễm của cõi Dục cho đến lìa nhiễm của Vô sở hữu xứ, trong mỗi nên đạo vô gián đều có thể làm thành bốn câu phân biệt: Câu thứ

nhất, nghĩa là tùy miên của phẩm mình duyên với Địa khác; câu thứ hai, nghĩa là tùy miên duyên với các phẩm trước-sau của Địa mình; câu thứ ba, nghĩa là tùy miên duyên với phẩm mình và Địa mình; câu thứ tư, nghĩa là tùy miên duyên với các phẩm trước-sau của Địa khác, hoặc là trừ ra những tướng trước.

Hỏi: Có thể có Đắc (đạt được) đối với đoạn phiền não mà không Xả (buông bỏ), xả mà không Đắc, cũng Đắc cũng Xả, không Đắc không xả chăng?

Đáp: Có. Đắc mà không Xả, nghĩa là lúc các dị sinh lìa nhiễm của cõi Dục cho đến lìa nhiễm của Vô sở hữu xứ, hoặc là lúc các Thánh giả đoạn trừ phiền não, trừ ra lúc đạt được quả vị. Xả mà không Đắc, nghĩa là các dị sinh từ lúc lìa nhiễm lìa xuống Địa phía dưới mất đi rồi sinh đến Định thứ hai trở lên, từ hai cõi trên mất đi rồi sinh vào cõi Dục; hoặc là các Thánh giả trong phần vị Hưởng lui sụt mà đoạn. Cũng Đắc cũng Xả, nghĩa là các dị sinh ở Địa trên mất đi rồi sinh đến định thứ nhất trở lên; hoặc là lúc các Thánh giả luyện căn đạt được quả và lui sụt quả. Không Đắc không Xả, nghĩa là trừ ra những tướng trước.

